

Số: /STTTT-BCVT&CNTT

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2022

V/v hướng dẫn các chỉ tiêu
thuộc tiêu chí Thông tin và Truyền thông
giai đoạn 2021-2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí Thông tin và Truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 16/7/2022 của UBND tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 – 2025, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các chỉ tiêu thuộc tiêu chí Thông tin và Truyền thông giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Các chỉ tiêu thực hiện tiêu chí Thông tin và Truyền thông về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo Phụ lục 01 đính kèm.

2. Các chỉ tiêu thực hiện tiêu chí Thông tin và Truyền thông về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, gồm 02 nội dung:

a) Nội dung do Bộ Thông tin và Truyền thông Công bố chỉ tiêu cụ thể theo Phụ lục 02 đính kèm.

b) Nội dung do UBND cấp tỉnh quy định cụ thể, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn như sau:

- Chỉ tiêu 8.5. Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,...), điều kiện đạt như sau:

Có mạng wifi miễn phí ở UBND xã; Trung tâm học tập cộng đồng.

3. Hồ sơ xét xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao

- UBND xã chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ khảo sát, đánh giá số liệu để làm tài liệu kiểm chứng cho từng chỉ tiêu cụ thể thuộc tiêu chí Thông tin và Truyền thông.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả của xã và có xác nhận để báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Triển khai thực hiện

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã trong lộ trình xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 tiến hành rà soát, đánh giá, phân đấu đạt các chỉ tiêu nêu trên. Đối với các xã chưa đảm bảo các chỉ tiêu thuộc tiêu chí Thông tin và Truyền thông thì khẩn trương đầu tư, phân đấu để đảm bảo về đích nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao theo lộ trình Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông: Tiến hành rà soát hạ tầng bưu chính, viễn thông tại các xã trên địa bàn tỉnh đảm bảo đáp ứng các chỉ tiêu nêu trên và đáp ứng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành; Phối hợp, tạo điều kiện cho các xã trong việc phân đấu đạt tiêu chí Thông tin và Truyền thông.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, mọi thông tin liên quan đề nghị các đơn vị liên hệ số điện thoại 0908.057773 (gặp đ/c Hải) để trao đổi.

Trên đây là hướng dẫn các chỉ tiêu thuộc tiêu chí Thông tin và Truyền thông giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh của Sở Thông tin và Truyền thông, đề nghị các đơn vị liên quan phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở NN&PTNN (để p/h);
- Phòng VH TT các huyện, thị xã, thành phố (t/h);
- Lưu: VT, P.BCVT&CNTT.

GIÁM ĐỐC

Trần Kim Kha

PHỤ LỤC 1

CÁC CHỈ TIÊU THUỘC TIÊU CHÍ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỦA BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Công văn số /STTTT-BCVT&CNTT ngày tháng 7 năm 2022
của Sở Thông tin và Truyền thông)

1. Xã có điểm phục vụ bưu chính

Xã có điểm phục vụ bưu chính là xã có ít nhất một điểm phục vụ bưu chính đáp ứng được các điều kiện sau:

a) Về cơ sở vật chất:

- Có mặt bằng, trang thiết bị phù hợp với hình thức tổ chức cung ứng và nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính tại địa phương.

- Có treo biển tên điểm phục vụ.

- Niêm yết giờ mở cửa phục vụ và các thông tin về dịch vụ bưu chính cung ứng tại điểm phục vụ.

- Thời gian mở cửa phục vụ phải đảm bảo tối thiểu 4 giờ/ngày làm việc.

b) Về dịch vụ: Tại điểm phục vụ, đảm bảo cung cấp các dịch vụ:

- Dịch vụ thư có địa chỉ nhận, khối lượng đơn chiếc đến 02 kg.

- Dịch vụ gói, kiện hàng hóa có khối lượng đơn chiếc đến 05 kg.

2. Xã có dịch vụ viễn thông, Internet

Xã có dịch vụ viễn thông, Internet là xã đáp ứng được các điều kiện sau:

a) Tất cả các thôn, bản trên địa bàn xã có khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng ít nhất một trong hai loại dịch vụ điện thoại: trên mạng viễn thông cố định mặt đất hoặc trên mạng viễn thông di động mặt đất và ít nhất một trong hai loại dịch vụ truy nhập Internet: trên mạng băng rộng cố định mặt đất hoặc trên mạng băng rộng di động mặt đất.

b) Dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn xã phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn, bản

Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn, bản là xã đáp ứng được các điều kiện sau:

a) Xã có đài truyền thanh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông;

b) Có ít nhất 2/3 số thôn, bản trong xã có hệ thống loa hoạt động

4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành

Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành là xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Tỷ lệ máy vi tính/số cán bộ, công chức của xã đạt tối thiểu 50%;

b) Xã có sử dụng ít nhất 04 phần mềm ứng dụng sau:

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- Hệ thống thư điện tử chính thức của cơ quan nhà nước.

- Hệ thống một cửa điện tử.

- Cổng/trang thông tin điện tử có chức năng cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

c) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 30%.

PHỤ LỤC 2
CÁC CHỈ TIÊU THUỘC TIÊU CHÍ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CỦA BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO
GIAI ĐOẠN 2021-2025

*(Kèm theo Công văn số /STTTT-BCVT&CNTT ngày tháng 7 năm 2022
của Sở Thông tin và Truyền thông)*

1. Điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân

Ngoài việc đáp ứng các điều kiện của xã đạt chuẩn, điểm phục vụ bưu chính tại xã phải có khả năng phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân.

2. Thuê bao sử dụng điện thoại thông minh

Xã có tỷ lệ dân số theo độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt: Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo; Tối thiểu 80% đối với các xã còn lại.

3. Dịch vụ báo chí, truyền thông

Xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) 100% thôn của xã khu vực đồng bằng có hệ thống loa hoạt động thường xuyên; 90% thôn, bản của xã khu vực miền núi có hệ thống loa hoạt động thường xuyên;

b) 100% số thôn trong xã có hộ gia đình thu xem được 01 trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet;

c) Có ít nhất một điểm cung cấp xuất bản phẩm.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội

Xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 50%;

b) Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin đạt: Tối thiểu 80% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo và 100% đối với các xã còn lại;

c) Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt: Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo; Tối thiểu 70% đối với các xã còn lại;

d) 100% sản phẩm OCOP của xã được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử;

đ) 100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích được thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ.
